

Bản án số: 68/2019/HS-ST
Ngày: 21-11-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông **Đào Văn Hiến**

2- Bà **Nguyễn Thị Thúy**

- Thư ký phiên tòa:

Bà Huỳnh Thị Ngọc Trang - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông Ngô Thanh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2019 và Thông báo dời ngày mở phiên tòa số 04/TB-TA ngày 11 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H** (H G), sinh năm 1980; nơi ĐKHKTT ấp H P 1, xã HMB A, huyện CB, Tiền Giang; chỗ ở hiện nay khóm 1, thị trấn MA, huyện TM, Đồng Tháp; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 3/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị Đ (chết); có vợ Lê Ngọc Đ, sinh năm 1987 và có 03 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án (ngày 17/10/1996, bị Tòa án tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản công dân” tại bản án số 160/1996/HSST, sau đó bị cáo kháng cáo và Tòa phúc thẩm Tòa án Tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm 03 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản công dân” tại bản án số 357/1997/HSPT ngày 24/3/1997, đến ngày 10/11/1998 bị cáo trốn trại khi đang chấp hành án tại Trại giam Mỹ Phước; ngày 29/01/1999 bị Tòa án quận 6, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân” tại bản án số 28/1999/HSST, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 01/5/1999, bị cáo chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm; ngày 09/8/2000, bị Tòa án huyện Cái Bè, Tiền Giang xử phạt 36 tháng tù về tội

“Trộm cắp tài sản công dân” tại bản án hình sự số 49/2000/HS-ST và chấp hành án phạt tù tại Trại giam Mộc Hóa, đến ngày 09/4/2002 di lý về Công an huyện Tân Phước để điều tra truy tố về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”; ngày 09/7/2002 bị Tòa án huyện Tân Phước, Tiền Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” và tổng hợp hình phạt còn lại phải chấp hành của bản án số 357/1997/HSPT ngày 24/3/1997 của Tòa phúc thẩm Tòa án tối cao thành phố Hồ Chí Minh và bản án số 49/2000/HS-ST ngày 09/8/2000 của Tòa án huyện Cái Bè, Tiền Giang, bị cáo phải chấp hành là 19 tháng 20 ngày, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/2003; bị cáo chưa nộp án phí; tiền sự (ngày 21/8/2017, bị Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác, bị cáo chưa nộp tiền phạt); bị cáo bị tạm giữ ngày 08/5/2019, tạm giam ngày 13/5/2019 và có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1- **Lê Văn V** - sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Ấp MT B, xã MA, huyện TM, Đồng Tháp.

2- **Phạm Văn C** - sinh năm: 2000.

Địa chỉ: Ấp 2, xã ĐBK, huyện TM, Đồng Tháp.

3- **Bùi Chí T** - sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Ấp 4, xã MĐ, huyện TM, Đồng Tháp.

4- **Nguyễn Lê Hồng T** - sinh năm: 2005.

Đại diện theo pháp luật: **Lê Ngọc S**, sinh năm: 1955.

Cùng địa chỉ: Khóm 1, thị trấn MA, huyện TM, Đồng Tháp.

5- **Nguyễn Đức L** - sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Ấp 4, xã MH, huyện TM, Đồng Tháp.

6- **Phạm Nguyễn T** - sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Ấp MT A, xã MA, huyện TM, Đồng Tháp.

7- **Lý Thị Kim C** - sinh năm: 2003.

Đại diện theo pháp luật: **Lý Hồng T**, sinh năm: 1952.

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã TT, huyện TT, Long An.

(Người làm chứng Bùi Chí T có mặt, Phạm Nguyễn T có Đơn xin xét xử vắng mặt, những người làm chứng còn lại vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/5/2019, Cương và V muốn cùng sử dụng ma túy nên V chở C đến thuê phòng số 01 nhà trọ Nhĩ Khang thuộc khóm 2, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười hùn tiền mỗi người 250.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. C điện thoại cho H hỏi mua 01 tép ma túy giá 500.000 đồng và yêu cầu H đem giao ma túy tại nhà trọ Nhĩ Khang, H đồng ý. Vào khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, H mượn xe mô tô biển kiểm soát 66M1-286.55 của bạn tên Nguyễn Đức L ngụ ấp 4, xã Mỹ Hòa điều khiển đến nhà trọ Nhĩ Khang phòng số 01 giao ma túy cho C. Khi H và C đang giao nhận ma túy, tiền thì bị lực lượng Cảnh sát phòng chống tội phạm về ma túy Công an huyện Tháp Mười tiến hành bắt quả tang thu giữ đoạn ống hút nhựa màu trắng có chứa ma túy được niêm phong ký hiệu A1.

H khai nhận ngoài lần bán ma túy cho C và V, H còn bán ma túy cho Vh, C và T, các lần cụ thể như sau:

+ Bán cho Lê Văn V, sinh năm: 1980 địa chỉ ấp Mỹ Thị B, xã Mỹ An, huyện Tháp Mười 02 lần: Lần thứ 1, trong tháng 4/2019, V chạy xe đến nhà H mua 01 tép giá 200.000 đồng và lần thứ 2 cách lần thứ nhất khoảng 3 ngày, V đến nhà H mua ma túy giá 200.000 đồng.

+ Bán cho Phạm Văn C, sinh năm 2000 địa chỉ ấp 2, xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười 03 lần: Lần thứ 1, khoảng tháng 4/2019, C đến nhà H cầm cho H 01 điện thoại Oppo giá 200.000 đồng, rồi mua của H 01 tép ma túy giá 200.000 đồng; lần thứ 2, khoảng tháng 5/2019, C đến nhà H chơi đánh bài, H bán cho C 01 tép ma túy giá 200.000 đồng và lần thứ 3, vào đầu tháng 5/2019, trước ngày bị bắt khoảng 2 - 3 ngày, C đánh bài tại nhà H, C mua một tép ma túy giá 200.000 đồng, H lấy ma túy chia ra bán 200.000 đồng cho C, phần còn lại H lấy ra cùng những người chơi đánh bài chung sử dụng.

+ Bán cho Phạm Văn T, sinh năm 1998 địa chỉ ấp 2, xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười 03 lần: Lần thứ 1, vào tháng 4/2019, trước ngày bị bắt quả tang khoảng nửa tháng, T hỏi mua ma túy giá 200.000 đồng, H bán và giao ma túy cho T tại Kênh ông Đội thuộc xã Mỹ An; lần thứ 2, khoảng 3 - 4 ngày trước khi bị bắt, T đến nhà H hỏi mua ma túy giá 200.000 đồng, H mua của H (không rõ địa chỉ cụ thể) 200.000 đồng ma túy lên cầu vượt chia làm hai phần, để vào ống hút đem về nhà bán cho T và lần thứ 3, vào buổi chiều trước ngày bị bắt khoảng 5 - 6 ngày, T đi cùng C đến nhà H chơi đánh bài, T hỏi mua ma túy giá 200.000 đồng, H mua ma túy của H về bán cho T. Qua xác minh, T hiện không có mặt tại địa phương.

Ngoài ra, Nguyễn Đức L ngụ ấp 4, xã Mỹ Hòa và Phạm Nguyễn T ngụ ấp Mỹ Thị A, xã Mỹ An, huyện Tháp Mười là người nghiện ma túy khai nhiều lần đến nhà H hùn tiền với các người nghiện khác nhờ H mua ma túy để sử dụng. H không thừa nhận bán ma túy cho L và T.

Tổng số tiền H có được từ việc bán ma túy là 1.600.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 367 ngày 10/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, được lực lượng Công an niêm phong lại vào bao thư ký hiệu là A1 là chất ma túy, có khối lượng 0,263 gram, loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười thu giữ gồm:

- Của Nguyễn Văn H: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen; 01 (một) chai xịt hơi cai hiệu NaTo; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng; 01 (một) điện thoại di động Samsung màu xanh; 01 (một) điện thoại di động Samsung màu vàng; 01 (một) điện thoại di động Oppo màu trắng; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen bạc và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Daelim, biển kiểm soát 66M1- 286.55.

- Của Lý Thị Kim C: Tiền Việt Nam 500.000 đồng.

- Khám xét nhà của H thu giữ:

+ 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá gồm: Cỏ chai nhựa gắn liền với chung sứ màu xanh trắng, nỏ thủy tinh, ống hút màu trắng sọc xanh, 02 (hai) nắp nhựa màu đỏ và 01 (một) hột quẹt gas.

+ 01 (một) nỏ thủy tinh và 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

+ 01 (một) nỏ thủy tinh bị bể để trong gói thuốc hiệu Jet.

+ 01 (một) bình thủy tinh bị bể.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 66M1- 286.55, H mượn của Nguyễn Đức L đi giao ma túy bị bắt quả tang thu giữ. Do vào buổi trưa ngày 08/5/2019, L đến nhà H chơi, H mượn xe đi giao ma túy L không biết. Xét thấy không cần thiết tạm giữ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho L.

Về nguồn gốc ma túy, H khai mua từ Bùi Chí T và đối tượng tên H ở thị trấn Mỹ An về chia nhỏ bán lại cho người nghiện. Hiện Bùi Chí T đã bị Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười khởi tố ngày 25/4/2019 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố tại Cáo trạng số 51/CT-VKSTM ngày 11/9/2019 và chuyển hồ sơ sang Tòa án huyện Tháp Mười để xét xử Bùi Chí T. Riêng đối tượng tên H, qua xác minh của Công an thị trấn

Mỹ An không có quản lý đối tượng này tại địa phương, không rõ họ và địa chỉ của H.

Tại Bản Cáo trạng số 64/CT-VKSTM ngày 16 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H (H G) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là BLHS 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và phát biểu quan điểm luận tội, đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

1- Về tội danh: Căn cứ Điều 251 của BLHS 2015 tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H (H G) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2- Về hình phạt: Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H (H G) từ 09 (chín) đến 10 (mười) năm tù.

3- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

4- Về vật chứng, căn cứ Điều 47 BLHS 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy còn lại sau giám định trong bao thư ký hiệu là A1, có khối lượng 0,201 gram.

- 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá gồm: Cỗ chai nhựa gắn liền với chung sứ màu xanh trắng, nỏ thủy tinh, ống hút màu trắng sọc xanh, 02 (hai) nắp nhựa màu đỏ và 01 (một) hột quẹt gas.

- 01 (một) nỏ thủy tinh và 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

- 01 (một) nỏ thủy tinh bị bể đổ trong gói thuốc hiệu Jet.

- 01 (một) bình thủy tinh bị bể.

- 01 chai xịt hơi cai hiệu NaTo.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H nộp 1.600.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy, để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 500.000 đồng bắt quả tang mua bán ma túy.

- Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen.

- Tiếp tục quản lý các tài sản thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H để đảm bảo thi hành án gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng; 01 (một) điện thoại di động Samsung màu xanh; 01 (một) điện thoại di động Samsung màu vàng; 01 (một) điện thoại di động Oppo màu trắng; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen và 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen bạc.

Bị cáo H khai nhận:

- Ngày 08/5/2019, C điện thoại cho bị cáo hỏi mua 01 tốp ma túy giá 500.000 đồng, bị cáo đồng ý và hẹn giao ma túy tại nhà trọ Nhĩ Khang. Khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, bị cáo mượn xe mô tô biển kiểm soát 66M1-286.55 của L đi đến nhà trọ Nhĩ Khang phòng số 01 giao ma túy cho C. Khi bị cáo đang giao ma túy cho C, thì lực lượng Công an huyện Tháp Mười bắt quả tang thu giữ đoạn ống hút nhựa màu trắng có chứa ma túy.

- Ngoài ra, bị cáo H khai có bán ma túy cho V, C và T nhiều lần như sau:

+ Bán cho Lê Văn V, sinh năm: 1980 địa chỉ ấp Mỹ Thị B, xã Mỹ An, huyện Tháp Mười 02 lần: Lần thứ 1, trong tháng 4/2019, V chạy xe đến nhà H mua 01 tốp giá 200.000 đồng và lần thứ 2 cách lần thứ nhất khoảng 3 ngày, V đến nhà H mua ma túy giá 200.000 đồng.

+ Bán cho Phạm Văn C, sinh năm 2000 địa chỉ ấp 2, xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười 03 lần: Lần thứ 1, khoảng tháng 4/2019, C đến nhà H cầm cho H 01 điện thoại Oppo giá 200.000 đồng, rồi mua của H 01 tốp ma túy giá 200.000 đồng; lần thứ 2, khoảng tháng 5/2019, C đến nhà H chơi đánh bài, H bán cho C 01 tốp ma túy giá 200.000 đồng và lần thứ 3, vào đầu tháng 5/2019, trước ngày bị bắt khoảng 2 - 3 ngày, C đánh bài tại nhà H, C mua một tốp ma túy giá 200.000 đồng, H lấy ma túy chia ra bán 200.000 đồng cho C, phần còn lại H lấy ra cùng những người chơi đánh bài chung sử dụng.

+ Bán cho Phạm Văn T, sinh năm 1998 địa chỉ ấp 2, xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười 03 lần: Lần thứ 1, vào tháng 4/2019, trước ngày bị bắt quả tang khoảng nửa tháng, T hỏi mua ma túy giá 200.000 đồng, H bán và giao ma túy cho T tại kênh ông Đội thuộc xã Mỹ An; lần thứ 2, khoảng 3 - 4 ngày trước khi bị bắt, T đến nhà H hỏi mua ma túy giá 200.000 đồng, H mua của H (không rõ địa chỉ cụ thể) 200.000 đồng ma túy lên cầu vượt chia làm hai phần, để vào ống hút đem về nhà bán cho T và lần thứ 3, vào buổi chiều trước ngày bị bắt khoảng 5 - 6 ngày, T đi

cùng C đến nhà H chơi đánh bài, T hỏi mua ma túy giá 200.000 đồng, H mua ma túy của H về bán cho T.

Người làm chứng Bùi Chí T khai: Khoảng tháng 4 năm 2019, tôi có bán ma túy cho bị cáo H hai lần, mỗi lần 200.000 đồng và có cho bị cáo H một bình xịt hơi cai để phòng thân.

Lời nói sau cùng của bị cáo H: Trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam bị cáo biết mình sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và của người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 08/5/2019, lực lượng cảnh sát phòng chống tội phạm về ma túy Công an huyện Tháp Mười bắt quả tang bị cáo H bán ma túy cho chị C và thu giữ 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng được niêm phong ký hiệu A1, bị cáo H thừa nhận là ma túy. Lời khai nhận này của bị cáo H phù hợp với Bản kết luận giám định số 367 ngày 10/5/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp đã kết luận: 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, được lực lượng Công an niêm phong lại vào bao thư ký hiệu A1 là chất ma túy, có khối lượng 0,263 gram, loại Methamphetamine.

Lời khai về nguồn gốc ma túy mà bị cáo H có và bán cho người nghiện, phù hợp với lời khai của người làm chứng Bùi Chí T. Ngoài ra, bị cáo H thừa nhận ngoài lần bán ma túy cho chị C bị bắt quả tang, thì bị cáo còn bán ma túy cho anh V 03 lần, bán cho anh C 03 lần và bán cho anh T 02 lần; mỗi lần 200.000 đồng và bị cáo thu lợi 1.600.000 đồng.

Xét, bị cáo H có 02 tiền án: Ngày 17/10/1996, bị Tòa án tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản công dân” tại bản án số 160/1996/HSST, sau đó bị cáo kháng cáo và Tòa phúc thẩm Tòa án Tối cao tại

thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân” tại bản án số 357/1997/HSPT ngày 24/3/1997, đến ngày 10/11/1998 bị cáo trốn trại khi đang chấp hành án tại Trại giam Mỹ Phước; ngày 29/01/1999 bị Tòa án quận 6, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân” tại bản án số 28/1999/HSST, bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 01/5/1999, bị cáo chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm; ngày 09/8/2000, bị Tòa án huyện Cái Bè, Tiền Giang xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân” tại bản án hình sự số 49/2000/HS-ST và chấp hành án phạt tù tại Trại giam Mộc Hóa, đến ngày 09/4/2002 di lý về Công an huyện Tân Phước để điều tra truy tố về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”; ngày 09/7/2002 bị Tòa án huyện Tân Phước, Tiền Giang xử phạt 12 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam, giữ” và tổng hợp hình phạt còn lại phải chấp hành của bản án số 357/1997/HSPT ngày 24/3/1997 của Tòa phúc thẩm Tòa án tối cao thành phố Hồ Chí Minh và bản án số 49/2000/HS-ST ngày 09/8/2000 của Tòa án huyện Cái Bè, Tiền Giang, bị cáo phải chấp hành là 19 tháng 20 ngày, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/2003; bị cáo chưa nộp án phí.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của BLHS 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại điều khoản này quy định như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a).....;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

q) Tái phạm nguy hiểm;

.....”.

[4] Xét bị cáo H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe của con người, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi mua bán. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự an tại địa phương. Đây chính là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, cần có mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho xã hội và cũng nhằm để phòng ngừa trong toàn xã hội

nói chung và tại địa phương huyện Tháp Mười nói riêng do các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng ngày càng gia tăng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H có tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015.

Ngoài ra, bị cáo H có 01 tiền sự ngày 21/8/2017, bị Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng, về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác.

Căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ và tiền sự của bị cáo H, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Vị đại diện Viện kiểm sát không đề nghị, nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[8] Về vật chứng, căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy còn lại sau giám định trong bao thư ký hiệu là A1, có khối lượng 0,201 gram.

- 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá gồm: Cỗ chai nhựa gắn liền với chung sứ màu xanh trắng, nỏ thủy tinh, ống hút màu trắng sọc xanh, 02 (hai) nắp nhựa màu đỏ và 01 (một) hột quẹt gas.

- 01 (một) nỏ thủy tinh và 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

- 01 (một) nỏ thủy tinh bị bể để trong gói thuốc hiệu Jet.

- 01 (một) bình thủy tinh bị bể.

- 01 chai xịt hơi cai hiệu NaTo.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H nộp 1.600.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy, để nộp Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 500.000 đồng bắt quả tang mua bán ma túy.

- Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen.

- Tiếp tục quản lý các tài sản thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H để đảm bảo thi hành án gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng; 01 (một) điện thoại di động Samsung màu xanh; 01 (một) điện thoại di động

Samsung màu vàng; 01 (một) điện thoại di động Oppo màu trắng; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen và 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen bạc.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/10/2019).

[9] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo H khai mua của Bùi Chí T và đối tượng tên H ở thị trấn Mỹ An. Tòa án huyện Tháp Mười đã xét xử Bùi Chí T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 53/2019/HS-ST ngày 30/10/2019. Riêng đối tượng tên H, qua xác minh, Công an thị trấn Mỹ An không có quản lý đối tượng này tại địa phương, Cơ quan điều tra không làm việc được, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Ngoài các lần bị cáo H đến nhà Bùi Chí T trực tiếp mua ma túy, vào khoảng tháng 4/2019 bị cáo H có đưa 200.000 đồng cho con của bị cáo là Nguyễn Lê Hồng T, sinh năm 2005 đến nhà T mua một tép ma túy về sử dụng, sau đó T đem ma túy qua nhà H giao, H sử dụng hết. Do H đã sử dụng hết lượng ma túy đã mua, nên không xác định được khối lượng, do đó không đề cập xử lý bị cáo H về hành vi sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H (H G) phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

2- Xử phạt:

Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H (H G) 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 08/5/2019.

3- Về vật chứng, căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy còn lại sau giám định trong bao thư ký hiệu là A1, có khối lượng 0,201 gram.

- 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy đá gồm: Chai nhựa gắn liền với chung sứ màu xanh trắng, nõ thủy tinh, ống hút màu trắng sọc xanh, 02 (hai) nắp nhựa màu đỏ và 01 (một) hộp quẹt gas.

- 01 (một) nõ thủy tinh và 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng.

- 01 (một) nỏ thủy tinh bị bể.
- 01 (một) bình thủy tinh bị bể.
- 01 chai xịt hơi cai hiệu NaTo.
- Buộc bị cáo Nguyễn Văn H nộp 1.600.000 đồng tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy, để nộp Ngân sách Nhà nước.
- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 500.000 đồng bắt quả tang mua bán ma túy.
- Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen.
- Tiếp tục quản lý các tài sản thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H để đảm bảo thi hành án gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng; 01 (một) điện thoại di động Samsung màu xanh; 01 (một) điện thoại di động Samsung màu vàng; 01 (một) điện thoại di động Oppo màu trắng; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen và 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen bạc.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/10/2019).

4- Về án phí:

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn H (H G) phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP, (Trang).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên đóng dấu)

Trần Hiến Cường

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hiến Cương